|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày soạn** | **Lớp** | 6A | 6B | 6C | 6D | 6E |
| **Tiết** |  |  |  |  |  |
| **Ngày dạy** |  |  |  |  |  |

**Tiết 33- BÀI 18. THỰC HÀNH:**

**PHẨN TÍCH BIỂU ĐỒ NHIỆT ĐỘ,LƯỢNG MƯA**

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ 6

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

**I. MỤC TIÊU** :

*Yêu cầu cần đạt:*

**1. Kiến thức**:

• Phân tích đuọo biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa.

• Xác định đưxỵc đặc điểm về nhiệt độ và lượng mưa của một số địa điểm trên bản đồ khí hậu thế giới

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực tìm hiểu địa lí:

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên

**3. Phẩm chất**

-Trách nhiệm:

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học

- Nhân ái: Chia sẻ, cảm thông với những sự khó khăn, thách thức của những vấn đề liên quan đến nội dung bài học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

**2. Chuẩn bị của học sinh:** sách giáo khoa, vở ghi..

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động 1: Mở đầu**  **a. Mục đích:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.  **b. Nội dung:** Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV:  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ |  | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung  HS: Trình bày kết quả | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới  HS: Lắng nghe, vào bài mới | |
| **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới** |
| **Hoạt động 2.1: Hướng dân đọc biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa**  **a. Mục đích:**  **b. Nội dung: Hướng dân đọc biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa**  **c. Sản phẩm:**  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV:    Quan sát hình 1, em hây cho biết:   * Trục bên tay trái thể hiện yếu tố nào. Đơn vị đo của yếu tố đó. * Trục bên tay phải thể hiện yếu tố nào. Đơn vị đo của yếu tố đó. * Biểu đồ cột màu xanh thể hiện cho yếu tố nào. * Đường biểu diễn màu đỏ thể hiện yếu tố nào.   Trục ngang thể hiện yếu tố nảo  HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe | **1/ Hướng dân đọc biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa** | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài | |
| **Hoạt động 2.2:Nội dung thực hành**  **a. Mục đích:** HS biết vận dụng lí thuyết vừa học vào để đọc biểu đồ lượng mưa  **b. Nội dung:** Tìm hiểu Nội dung thực hành  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV  Quan sát hình 2, em hãy:  - Xác định vị trí của các địa điểm trên bản đò (thuộc đới khí hậu nào).  - Hoàn thành bảng gợi ý theo mẫu sau vào vở đề đọc được biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa của Tích-xi, Xơ-un, Ma-ni-la.  - Nêu đặc điểm về nhiệt độ, lượng mưa của ba địa điểm trên   |  | Tích-xi | Xơ-un | Ma-ni-la | | --- | --- | --- | --- | | Vé nhiệt độ | | | | | Nhiệt độ tháng cao nhất (°C) |  |  |  | | Nhiệt độ tháng thắp nhất (°C) |  |  |  | | Biên độ nhiệt độ năm (°C) |  |  |  | | Nhiệt độ trung bình năm (°C) |  |  |  | | Vé lượng mưa | | | | | Lượng mưa tháng cao nhất (mm) |  |  |  | | Lượng mưa tháng thấp nhất (mm) |  |  |  | | Lượng mưa trung bình năm (mm) |  |  |  |   HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ | **2. Nội dung thực hành** | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài | |
| **Hoạt động 3: Luyện tập.**  **a. Mục đích:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học  **b. Nội dung:** Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  | | --- | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập** | | GV: đưa ra các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến bài học hôm nay.  HS: lắng nghe | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** | | HS suy nghĩ để tìm đáp án đúng | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** | | HS lần lượt trả lời các câu hỏi trắc nghiệm | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** | | GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học | |
| **Hoạt động 4. Vận dụng**  **a. Mục đích:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến bài học hôm nay  **b. Nội dung:** Vận dụng kiến thức  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV: HS đọc biểu đồ lượng mưa của tỉnh mình sinh sống  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ |  | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức  HS: Lắng nghe và ghi nhớ. | |